

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 1969/STNMT-CCQLĐĐ

V/v thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất khi hết
thời hạn sử dụng đất.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 9 năm 2018

- Kính gửi: - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam
– Chi nhánh Đắk Lắk;
- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam
– Chi nhánh Bắc Đắk Lắk.

Thực hiện quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013. Để tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát danh sách các tổ chức được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh từ năm 1999 trở về trước. Theo đó, các chi nhánh và Phòng giao dịch trước đây trực thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Lắk được giao đất, thuê đất trong giai đoạn nêu trên có thời hạn sử dụng đất là 20 năm, đến nay đã hết hoặc gần hết thời hạn sử dụng đất. Hiện nay, các Chi nhánh, Phòng giao dịch nêu trên đã thực hiện sắp xếp lại theo Quyết định của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam; một số Chi nhánh hiện nay trực thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đắk Lắk và một số chi nhánh trực thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đắk Lắk.

Để thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất (nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng đất), hoặc trả lại đất (nếu không còn nhu cầu sử dụng) Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Chi nhánh hiện nay trực thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đắk Lắk và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đắk Lắk kiểm tra, rà soát việc quản lý, sử dụng đất và yêu cầu các Chi nhánh trực thuộc thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất, tự nguyện trả lại đất như sau:

1. Trước khi hết hạn sử dụng đất tối thiểu là 06 tháng, người sử dụng đất có nhu cầu gia hạn sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị gia hạn sử dụng đất. Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị gia hạn sử dụng đất, trong đó nêu rõ nguồn gốc (được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định nào), hiện trạng sử dụng đất (đã xây dựng công trình gì, mục đích sử dụng đất và công trình xây dựng), thời gian đề nghị gia hạn sử dụng đất và mục đích sử dụng đất sau khi được UBND tỉnh cho phép gia hạn (bản chính);

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp (bản chứng thực, nếu có);



- Quyết định đầu tư bổ sung hoặc Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư có thể hiện thời hạn hoặc điều chỉnh thời hạn thực hiện dự án phù hợp thời gian xin gia hạn sử dụng đất đối với trường hợp sử dụng đất của tổ chức thực hiện dự án đầu tư (bản chứng thực);

- Chứng từ đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính về đất đai hoặc văn bản của cơ quan thuế xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai cho đến thời điểm xin gia hạn sử dụng đất;

- Trích lục bản đồ địa chính khu đất đề nghị gia hạn sử dụng do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện lập (05 bản chính);

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp (bản chứng thực);

- Quyết định giao đất, cho thuê đất của UBND tỉnh; sơ đồ khu đất kèm theo Quyết định giao đất, cho thuê đất (bản photo).

Nơi tiếp nhận hồ sơ: Sở Tài nguyên và Môi trường, số 46 đường Phan Bội Châu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Trường hợp đơn vị không có nhu cầu gia hạn đối với diện tích đất được UBND tỉnh cho thuê thì lập hồ sơ tự nguyện trả lại đất, gồm:

- Văn bản tự nguyện trả lại đất; trong đó nêu rõ nguồn gốc (được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định nào), hiện trạng sử dụng đất (đã xây dựng công trình gì, mục đích sử dụng đất và công trình xây dựng) (bản chính);

- Chứng từ đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính về đất đai hoặc văn bản của cơ quan thuế xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai cho đến thời điểm xin trả lại đất (bản chứng thực).

- Quyết định cho thuê đất của UBND tỉnh; sơ đồ khu đất kèm theo Quyết định cho thuê đất (bản photo).

Nơi tiếp nhận hồ sơ: Sở Tài nguyên và Môi trường, số 46 đường Phan Bội Châu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

3. Trong thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận nhiều hồ sơ của các Chi nhánh trực thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đắk Lắk và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đắk Lắk đề nghị điều chỉnh tên, thay đổi đơn vị sử dụng đất do điều chuyển tài sản gắn liền với đất của các Chi nhánh, Phòng giao dịch sau khi sắp xếp lại hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đắk Lắk và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đắk Lắk; điều chỉnh diện tích đất do có biến động về diện tích đất thực tế đang sử dụng so với hồ sơ pháp lý về quyền sử dụng đất. Để tránh việc xử lý nhiều lần, khó khăn trong việc theo dõi, cập nhật biến động đối với hồ sơ địa chính của các đơn vị; đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đắk Lắk và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đắk Lắk rà soát việc quản lý, sử dụng đất của các Chi nhánh Ngân hàng hiện nay trực thuộc đơn vị mình quản lý, sử dụng; báo cáo cụ thể nguồn gốc, tình hình quản lý, sử dụng đất; việc chuyển giao



tài sản (đất đai, tài sản gắn liền với đất) hoặc thay đổi tên đơn vị, biến động về diện tích đất đã được UBND tỉnh cho thuê đất, gửi hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp xử lý. Hồ sơ gồm:

- Báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng đất trong đó có nêu rõ các nội dung sau: Nguồn gốc sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất (đã xây dựng công trình gì, thời điểm xây dựng, diện tích xây dựng, đang sử dụng vào mục đích gì..); diện tích đất theo hồ sơ pháp lý về quyền sử dụng đất, diện tích đất thực tế đang quản lý, sử dụng; thay đổi về đơn vị sử dụng đất (nếu có); việc chuyển giao tài sản gắn liền với đất (nếu có); nội dung đề nghị;

- Quyết định giao đất, cho thuê đất của UBND tỉnh và sơ đồ khu đất kèm theo Quyết định giao đất, cho thuê đất của UBND tỉnh (bản photo);

- Chứng từ đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính về đất đai hoặc văn bản của cơ quan thuế xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai cho đến nay;

- Trích lục bản đồ địa chính khu đất đề nghị thuê hoặc điều chỉnh diện tích đất do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện lập (05 bản chính);

- Văn bản về việc điều chuyển tài sản gắn liền với đất giữa các Chi nhánh, phòng giao dịch; Văn bản tự nguyện trả lại đất của đơn vị chuyển giao tài sản gắn liền với đất; Văn bản xin thuê đất của đơn vị nhận bàn giao tài sản gắn liền với đất (đối với trường hợp điều chuyển tài sản gắn liền với đất giữa các Chi nhánh, Phòng giao dịch);

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp (bản chứng thực).

* Trường hợp thay đổi tên trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (không thay đổi mã số doanh nghiệp) mà đơn vị đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì liên hệ Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh để thực hiện đăng ký biến động do điều chỉnh tên theo quy định.

Mọi thắc mắc hoặc đề nghị hướng dẫn chi tiết thêm, các đơn vị liên hệ trực tiếp đồng chí Nguyễn Thị Mỹ Hòa (Chi cục Quản lý đất đai), điện thoại 0914143748.

Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như trên để Đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Biên tập Website của Sở;
- Lưu: VT, CCQLĐĐ (Hòa,03b).

GIÁM ĐỐC



Bùi Thanh Lam

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC UBND TỈNH CHO THUÊ ĐẤT ĐÃ HẾT HOẶC GẦN HẾT THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT

Kèm theo Công văn số 1969.../STNMT-CCQLĐĐ ngày.....06.....tháng 9 năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường



STT	Đơn vị được cho thuê đất	Địa điểm		Quyết định cho thuê đất		Diện tích(m ²)	Mục đích sử dụng
		Xã/Phường	Huyện/Tp	Số	Ngày, tháng		
1	Chi Nhánh ngân hàng NN & PT NT huyện Ea H'leo	Ea Khal	Ea H'leo	2220	24/10/1997	3.000,0	XD trụ sở làm việc
2	Chi Nhánh ngân hàng NN & PT NT huyện Ea H'leo	Ea Drăng	Ea H'leo	3444	28/12/2010	2.272,0	XD trụ sở làm việc
3	Chi nhánh Ngân hàng NN và PT Nông thôn	Thắng Lợi	Buôn Ma Thuột	284	25/5/1998	1.018,00	XD nhà làm việc
4	Chi nhánh Ngân hàng NN và PT Nông thôn TP.BMT	Tân An	Buôn Ma Thuột	2351	15/10/1998	800,00	XD Chi Nhánh NH NN
5	Ngân hàng NN và PT Nông thôn TP.Buôn Ma Thuột	Thành Nhất	Buôn Ma Thuột	2554	31/10/1998	250,00	XD quầy hàng giao dịch
6	Ngân hàng NN và PT Nông thôn TP.Buôn Ma Thuột	Hoà Thắng	Buôn Ma Thuột	2555	31/10/1998	118,00	XD quầy hàng giao dịch
7	Ngân hàng NN và PT Nông thôn TP.Buôn Ma Thuột	Khánh Xuân	Buôn Ma Thuột	2556	31/10/1998	106,00	XD quầy hàng giao dịch
8	Ngân hàng NN và PT Nông thôn TP.Buôn Ma Thuột	Tân Hoà	Buôn Ma Thuột	2557	31/10/1998	105,00	XD quầy hàng giao dịch
9	Ngân hàng NN và PT Nông thôn TP.Buôn Ma Thuột	Thành Nhất	Buôn Ma Thuột	2558	31/10/1998	75,00	XD quầy hàng giao dịch

10	Ngân hàng NN và PT Nông thôn TP.Buôn Ma Thuột	Thống Nhất	Buôn Ma Thuột	2559	31/10/1998	265,00	XD quầy hàng giao dịch
11	Ngân hàng NN và PT Nông thôn huyện Cư M'gar	Ea Pôk	Cư M'gar	1853	29/7/1999	270,0	XD nhà làm việc chi Nhánh loại 4
12	Ngân hàng NN và PT Nông thôn huyện Cư M'gar	Ea Kpal	Cư M'gar	1854	29/7/1999	540,0	XD nhà làm việc chi Nhánh loại 4
13	Chi nhánh Ngân hàng giao dịch xã Ea Knuêc	Ea Knuêc	Krông Păk	2361	21/9/1999	50,0	XD vp giao dịch
14	Chi nhánh Ngân hàng giao dịch xã Ea Phê	Ea Phê	Krông Păk	2362	21/9/1999	200,0	XD vp giao dịch